

Tuần 1

Thứ hai ngày 18 tháng 8 năm 2014

Buổi sáng:

Tập đọc

Dế mèn bênh vực kẻ yếu

(Tô Hoài)

I.Mục tiêu:

- Đọc đúng các từ và câu, đọc đúng các tiếng có âm vần dễ lẫn.
- Biết cách đọc bài phù hợp với diễn biến của câu chuyện, với lời lẽ và tính cách của từng nhân vật.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, bênh vực người yếu, xoá bỏ áp bức bất công.

II.Đồ dùng dạy - học:

Tranh minh họa SGK.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Mở đầu:

GV giới thiệu 5 chủ điểm của SGK Tiếng Việt 4 tập 1 và yêu cầu HS đọc tên 5 chủ điểm đó.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

a.Luyện đọc:

GV hỏi: Bài tập đọc chia làm mấy đoạn?

- GV yêu cầu 1 em khá đọc toàn bài.
- Gọi HS đọc bài theo đoạn.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

b.Tìm hiểu bài:

- Em hãy đọc thầm đoạn 1 và cho biết Đến Mèn gặp Nhà Trò trong hoàn cảnh như thế nào?

- Em hãy đọc thầm đoạn 2 để tìm những chi tiết cho thấy chị Nhà Trò rất yếu ớt?

- Đọc thầm đoạn 3 và cho biết Nhà Trò bị bọn Nhện ức hiếp đe dọa như thế nào?

- Đọc thầm đoạn 4 và cho biết những lời nói và cử chỉ nào nói lên tấm lòng nghĩa

- HS mở SGK

- Bài chia làm 4 đoạn:

- Cả lớp chú ý nghe, theo dõi.

- HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn lần 1

- Đọc nối tiếp đoạn lần 2 và giải nghĩa từ.

- Nhà Trò gục đầu khóc bên tảng đá cuội.

- Thân hình chị bé nhỏ, gầy yếu người bự những phần như mới lột.

- Trước đây, mẹ Nhà Trò có vay lương ăn của bọn Nhện. Sau đây chưa trả được thì đã chết.

- Em đừng sợ hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cày khoẻ

hiệp của Đế Mèn?

- Đọc lướt toàn bài nêu 1 hình ảnh nhân hoá mà em thích? Vì sao em thích?

c. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn

- Hướng dẫn đọc diễn cảm một đoạn tiêu biểu.

- GV uốn nắn, sửa sai.

3. Củng cố □ dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét giờ học.

ăn hiệp

- HS nêu

- 4 em nối tiếp nhau đọc 4 đoạn của bài.

- HS đọc diễn cảm đoạn văn theo cặp.

- Thi đọc diễn cảm trước lớp.

Toán

ôn tập các số đến 100.000

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập về đọc, viết các số trong phạm vi 100.000.
- Ôn tập viết tổng thành số.

II. Chuẩn bị:

Bảng nhóm.

II. Các hoạt động dạy □ học chủ yếu:

1. Giới thiệu và ghi đầu bài:

2. Dạy □ học bài mới:

a. Giới thiệu bài

b. Nội dung

+ Bài 1:

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài tập sau đó yêu cầu HS tự làm.

a) Các số trên tia số được gọi là những số gì?

- Hai số đứng liền nhau trên tia số hơn kém nhau mấy đơn vị?

b) Các số trong dãy số này gọi là những số tròn gì?

- 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.

- ... tròn chục nghìn.

- ... hơn kém nhau 10.000 đơn vị.

- ... tròn nghìn.

- Hai số đứng liền nhau trong dãy số hơn kém nhau mấy đơn vị?

+ Bài 2:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.

+ Bài 3:

Yêu cầu HS đọc đề bài.

- GV nhận xét và chữa bài.

+ Bài 4:

- Yêu cầu HS đọc đề bài.

? Muốn tính chu vi của 1 hình ta làm thế nào

? Nêu cách tính chu vi của hình MNPQ và giải thích

- Thu 1 số vở và nhận xét.

3. Củng cố dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

- ... hơn kém nhau 1.000 đơn vị.

HS: Nêu yêu cầu và tự làm.

- HS: Đọc yêu cầu và tự làm bài.

- 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vở.

- HS: Đọc yêu cầu.

- Ta tính tổng độ dài các cạnh của hình đó.

- Vì MNPQ là hình chữ nhật nên ta lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân với 2.

Lịch sử

Môn lịch sử và địa lý

I. Mục tiêu:

Giúp HS biết:- Vị trí địa lý, hình dáng của đất nước ta.

- Trên đất nước ta có nhiều dân tộc sinh sống và có chung 1 lịch sử, 1 Tổ quốc

- Một số yêu cầu khi học môn lịch sử và địa lý.

II. Đồ dùng dạy - học:

Bản đồ

III. Các hoạt động dạy □ học chủ yếu:

* Hoạt động 1: Làm việc cả lớp.

1. GV giới thiệu vị trí của đất nước ta và các dân cư ở mỗi vùng.

HS: Cả lớp nghe và quan sát.

2. HS trình bày lại và xác định trên bản đồ hành chính Việt Nam vị trí tỉnh, thành phố mà em đang sống.

HS: Quan sát bản đồ và chỉ tỉnh, thành phố mà em đang sống.

* Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm.

- GV phát cho mỗi nhóm 1 tranh ảnh về

HS: Các nhóm quan sát tranh, sau

cảnh sinh hoạt của 1 dân tộc nào đó ở một vùng. | đó mô tả bức tranh hoặc ảnh đó trước lớp.
- Các nhóm nhận xét, bổ sung.

=> GV kết luận:

Mỗi dân tộc trên đất nước Việt Nam có nét văn hóa riêng, song đều có cùng 1 Tổ quốc, 1 lịch sử Việt Nam.

*** Hoạt động 3: Làm việc cả lớp.**

- GV: Để Tổ quốc ta tươi đẹp như ngày hôm nay, ông cha ta đã trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước.

Em nào có thể kể được 1 sự kiện chứng minh điều đó?

HS: Phát biểu ý kiến.

- GV kết luận.

*** Hoạt động 4: Củng cố □ dặn dò:**

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Buổi chiều:

Kỹ thuật

Vật liệu, dụng cụ cắt, khâu, thêu (tiết 1)

I. Mục tiêu:

- HS nắm được đặc điểm, tác dụng và cách sử dụng, bảo quản những vật liệu, dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt, khâu, thêu.

- Biết cách và thực hiện được thao tác khâu chỉ vào kim.

- Giáo dục ý thức thực hiện an toàn lao động.

II. Các hoạt động dạy □ học:

1. Giới thiệu và ghi đầu bài:

2. Dạy bài mới:

* HĐ1: GV hướng dẫn HS quan sát, nhận xét về vật liệu khâu thêu.

HS: quan sát và nhận xét về vải và chỉ.

- GV kết luận theo nội dung trong SGK.

* HĐ2: GV hướng dẫn HS tìm hiểu đặc điểm và cách sử dụng kéo.

- HS quan sát hình 2 SGK và trả lời các câu hỏi về đặc điểm cấu tạo của kéo cắt vải. So sánh kéo cắt vải với kéo cắt chỉ.

- Hướng dẫn HS cách cầm kéo cắt vải.

- HS: Thực hành thao tác cầm kéo cắt vải
- HS khác quan sát và nhận xét.

* HĐ3: GV hướng dẫn HS nhận xét 1 số vật liệu và dụng cụ khác.

- HS quan sát H.6 SGK và nêu tên 1 số dụng cụ và tác dụng của nó.

- + Thước may.
- + Thước dây.
- + Khung thêu.
- + Khuy cài, khuy bấm.
- + Phấn may.

3. Củng cố □ dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Hoạt động ngoài giờ lên lớp

Ổn định tổ chức lớp

I. Mục tiêu:

- Ổn định tổ chức nề nếp lớp.
- Học nội quy trường lớp.

II. Nội dung:

- GV ổn định tổ chức lớp học.
- Chia các tổ, bình bầu lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng, tổ phó.
- Học nội quy của trường lớp.
 - + Học thuộc bài và làm bài tập đầy đủ.
 - + Mua sắm đầy đủ dụng cụ, sách vở phục vụ học tập.
 - + Đi học đều, nghỉ học phải có lý do chính đáng.
 - + Khi đi học cần ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, khăn quàng, guốc dép đầy đủ.
 - + Trong lớp giữ trật tự.

Tiếng Anh

(Giáo viên viên chuyên ngành soạn giảng)

Thứ ba ngày 19 tháng 8 năm 2014

Buổi sáng:

Chính tả (Nghe - viết)

đế mèn bênh vực kẻ yếu

I.Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng 1 đoạn trong bài tập đọc “Đế Mèn bênh vực kẻ yếu”.

- Làm đúng các bài tập, phân biệt những tiếng có âm đầu (*l/n*) hoặc *an/ang* dễ lẫn.

II.Các hoạt động dạy - học:

1.Giới thiệu bài:

- GV giới thiệu và ghi tên bài.

- HS: Nghe.

2.Hướng dẫn HS nghe - viết:

- Đọc từng câu, từng cụm từ cho HS viết.
Mỗi câu đọc 2 lượt.

HS: Nghe - viết bài vào vở.

- Đọc lại bài cho HS soát lỗi.

HS: Đối chiếu SGK soát lỗi.

- GV nhận xét chung.

3.Hướng dẫn HS làm bài tập:

+ Bài 2a:

- HS nêu yêu cầu của bài và tự làm bài vào vở.

+ Bài 3:

HS: Đọc yêu cầu bài tập .

- GV nhận xét nhanh, khen ngợi những em có lời giải đúng.

- HS làm bài trong VBT

4.Củng cố □ dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Toán

ôn tập các số đến 100.000 (tiếp)

I.Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập về 4 phép tính đã học trong phạm vi 100.000.

- Luyện tính nhẩm, tính giá trị của BT số, tìm thành phần chưa biết của phép tính.

- Củng cố bài toán có liên quan đến rút về đơn vị.

II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Bài cũ:

2.Bài mới:

a.Giới thiệu và ghi đầu bài:

b.Hướng dẫn ôn tập:

+ Bài 1:

GV yêu cầu HS nhẩm và ghi kết quả vào vở.

- Nêu yêu cầu bài tập.

- Tự làm bài sau đó đổi chéo vở cho nhau để kiểm tra bài.

+ Bài 2:

GV cho HS tự thực hiện phép tính

- 4 HS lên bảng làm bài

+ Bài 3:

- Gọi HS nêu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức rồi làm bài.

- 4 HS lên bảng thực hiện.

- Dưới lớp làm vào vở.

$$\text{a) } 3257 + 4659 - 1300 = 7916 - 1300$$

$$= 6616$$

+ Bài 4:

HS nêu yêu cầu của bài toán, tự làm bài.

- 4 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

- GV gọi HS nhận xét.

+ Bài 5:

? Bài toán thuộc dạng toán gì?

- Gọi 1 HS lên tóm tắt và giải.

- GV chữa bài và NX.

HS: Đọc đầu bài.

- Rút về đơn vị.

3. **Củng cố** □ **dặn dò:**

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Luyện từ và câu

Cấu tạo của tiếng

I. Mục tiêu:

- Nắm được cấu tạo cơ bản (gồm 3 bộ phận) của đơn vị tiếng trong tiếng Việt.

- Biết nhận diện các bộ phận của tiếng, từ có khái niệm về bộ phận vần của tiếng nói chung và vần trong thơ nói riêng.

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học:

A. Mở đầu:

GV nói về tác dụng của tiết “Luyện từ và câu” mà HS đã làm quen từ lớp 2.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu và ghi đầu bài:

2. Giảng bài mới:

a. Phần nhận xét:

* Yêu cầu 1:

* Yêu cầu 2: Đánh vần tiếng *bầu*.

HS: Đọc và lần lượt thực hiện từng yêu cầu

- HS đếm thầm, 2 HS làm mẫu.

- Tất cả HS đánh vần thầm.

- Tất cả HS đánh vần thành tiếng và ghi vào bảng con.

- GV ghi lại cách đánh vần vào bảng lớp:

Bờ - âu - bầu - huyền - bầu

? Tiếng *bầu* do những bộ phận nào cấu tạo thành.

- Cho HS đọc tên các bộ phận đó.

* Yêu cầu 4: Phân tích cấu tạo của các tiếng còn lại, rút ra nhận xét.

b. Phân ghi nhớ:

c. Phân luyện tập:

+ Bài 1:

+ Bài 2:

GV gọi HS giải câu đố bằng cách viết vào bảng con để bí mật kết quả.

HS: Gồm 3 bộ phận: âm đầu, vần, thanh.

HS: Đọc thầm phần ghi nhớ, 3 - 4 em đọc

HS: Nêu yêu cầu bài tập và tự làm vào vở

Để nguyên là *sao*

Bớt âm đầu thành *ao*

Đó là chữ *sao*

3. Củng cố dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Khoa học

Con người cần gì để sống?

I. Mục tiêu:

Sau bài học, HS có khả năng:

- Nêu được những yếu tố mà con người cũng như những sinh vật khác cần để duy trì sự sống của mình.

- Kể ra 1 số điều kiện vật chất và tinh thần mà chỉ con người mới cần trong cuộc sống.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Giới thiệu và ghi đầu bài:

2. Các hoạt động:

a. HĐ1: Động não.

Kể ra những thứ các em cần dùng hàng ngày để duy trì sự sống của mình?

- Ghi các ý của HS lên bảng.

HS: mỗi em nêu 1 ý ngắn gọn.

- Cơm ăn
- Nước uống
- Rau quả
- Quần áo, nhà cửa, vui chơi ...

+ Bước 2:

- GV tóm tắt lại tất cả những ý kiến của HS, rút ra nhận xét chung và kết luận:

- Điều kiện vật chất:
- Điều kiện tinh thần văn hóa xã hội

b.HĐ2: Làm việc với phiếu học tập và SGK.

- GV phát phiếu học tập.
- + Bước 2: Chữa bài tập.
- + Bước 3: Thảo luận cả lớp.

? Như mọi sinh vật khác, con người cần gì để duy trì sự sống của mình

? Hơn hẳn những sinh vật khác, cuộc sống của con người cần có những gì

KL: SGK.

c. Hoạt động 3: Trò chơi cuộc hành trình đến hành tinh khác.

HS: Làm việc với phiếu theo nhóm.

- Đại diện 1 nhóm trình bày trước lớp

HS: Mở SGK và thảo luận lần lượt 2 câu hỏi.

- ... cần thức ăn, nước uống, không khí, ánh sáng, nhiệt độ, ...

- ... nhà ở, quần áo, phương tiện giao thông và những tiện nghi khác....

HS: Đọc phần kết luận.

- Chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV.

3.Củng cố dặn dò:

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Buổi chiều:

Đạo đức

trung thực trong học tập (tiết 1)

I.Mục tiêu:

Giúp HS biết:- Cần phải trung thực trong học tập.

- Giá trị của trung thực nói chung và trung thực trong học tập nói riêng.

- Biết đồng tình ủng hộ những hành vi trung thực và phê phán những hành vi thiếu trung thực trong học tập.

II.Các hoạt động dạy □ học chủ yếu:

1.Giới thiệu và ghi đầu bài:

2.Dạy học bài mới:

* *Hoạt động 1: Xử lý tình huống (trang 3 SGK).*

- GV yêu cầu HS xem tranh trong SGK và nêu nội dung tình huống.

- Tóm tắt thành mấy cách giải quyết

- HS xem tranh và nêu nội dung từng tình huống.

chính.

? Nếu em là Long, em sẽ chọn cách giải quyết nào

? Vì sao em chọn cách đó

- GV kết luận: Cách c là phù hợp, thể hiện tính trung thực trong học tập.

* *Hoạt động 2: Làm việc cá nhân (Bài 1 SGK)*

HS: Tự ý trả lời.

HS: Tự do trả lời (có thể thảo luận theo nhóm)

- HS đọc phần ghi nhớ SGK.

- Nêu yêu cầu bài tập.

- Làm việc cá nhân

- HS trình bày ý kiến, trao đổi chất vấn lẫn nhau.

* *Hoạt động 3: Thảo luận nhóm (Bài 2 SGK).*

- GV nêu từng ý trong bài tập yêu cầu HS tự lựa chọn theo 3 thái độ:

+ Tán thành.

+ Không tán thành

- Cả lớp trao đổi bổ sung.

* *Hoạt động nối tiếp:*

- Các nhóm thảo luận, giải thích lý do vì sao.

- HS sưu tầm các mẫu chuyện, tấm gương về trung thực trong học tập.

- Tự liên hệ bản thân.

3. **Củng cố** □ **dặn dò:**

- Củng cố nội dung bài. Nhận xét tiết học.

Luyện tiếng Việt

Luyện tập về cấu tạo của tiếng

I. Mục tiêu:

Giúp HS: -Nắm được cấu tạo cơ bản (gồm 3 bộ phận) của đơn vị tiếng trong tiếng Việt.

-Biết nhận diện các bộ phận của tiếng, từ có khái niệm về bộ phận vần của tiếng.

II. Các hoạt động dạy học:

1. Ổn định:

2. Kiểm tra:

3. Bài mới: Giới thiệu - Ghi đầu bài.

- GV cho HS đọc kĩ đề bài.

- Cho HS làm bài tập.

- Gọi HS lần lượt lên chữa bài

- GV giúp đỡ HS chậm.

- GV nhận xét.